Trường Tiểu học Tân Dân *Giáo viên: Lưu Thị Ngọc Ngà*

TUẦN 25:

Thứ……Hai…. ngày……4.. tháng …3…. năm 2024…..

CHỦ ĐỀ 2: THỦ CÔNG KĨ THUẬT

Bài 10: LẮP GHÉP MÔ HÌNH ROBOT (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Lựa chọn được dụng cụ, chi tiết, lắp ghép mô hình robot đúng yêu cầu.
- Lắp ghép mô hình robot theo hướng dẫn.
- Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự lắp ghép được mô hình theo sự phân công, hướng dẫn và đúng thời gian quy định.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Hình thành được ý thức làm việc theo quy trình, sáng tạo trong việc trang trí cho robot.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, ý thức tự tìm hiểu bài và thực hành nghiêm túc, cố gắng hoàn thành sản phẩm.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn dụng cụ, chi tiết lắp ghép gọn gàng, ngăn nắp trong giờ học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- Video hướng dẫn các bước tiến hành lắp ghép mô hình robot.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi "Sóc Nâu tìm hạt dẻ" để khởi động bài học. + GV phổ biến luật chơi: HS tham gia chơi bằng cách bấm vào một hạt dẻ bất kì và trả lời câu hỏi	- HS lắng nghe luật chơi và tham gia chơi trò chơi.

chứa trong hạt dẻ đó. HS trả lời đúng câu hỏi sẽ thu hoạch được một hạt dẻ vào trong giỏ. HS nào thu hoạch được nhiều hạt dẻ nhất, HS đó là người thắng cuộc. - GV nhận xét, tuyên dương HS và dẫn dắt vào bài mới.	
2. Hoạt động khám phá*:* - Mục tiêu: + Nắm được các bước để lắp ghép robot. + Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 1: Làm mẫu, quan sát (Làm việc chung cả lớp) - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài. - GV chiếu video các bước lắp ghép, mời HS làm việc chung cả lớp, quan sát video và trả lời câu hỏi. *+ Dựa vào video và thông tin trong sách giáo khoa, có mấy bước để lắp ghép được mô hình robot?* - GV mời một số HS trình bày. - GV mời HS khác nhận xét. - GV nhận xét câu trả lời của HS. - GV chiếu lại các bước lắp ghép mô hình robot, nhắc nhở HS thực hiện theo đúng trình tự các bước và lưu ý một số thao tác khó: + Bước 2 (thao tác 4): Lắp ghép thân robot (Lắp hai thanh 11 lỗ phải nghiêng đều nhau)	- 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS làm việc chung cả lớp: Quan sát video và trả lời câu hỏi: - Một số em trình bày. + Có 6 bước để lắp ghép mô hình robot: Bước 1: Lắp ghép đầu robot. Bước 2: Lắp ghép thân robot. Bước 3: Lắp ghép hai tay robot. Bước 4: Lắp ghép chân robot. Bước 5: Lắp ghép các bộ phận để tạo thành mô hình robot. Bước 6: Kiểm tra mô hình lắp ghép. - HS khác nhận xét. - HS lắng nghe. - HS xem video và lắng nghe hướng dẫn.

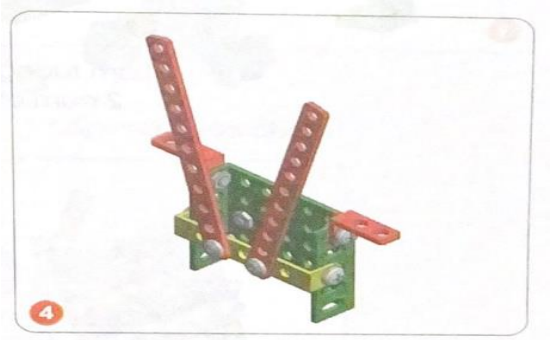 Thân robot. + Bước 4 (thao tác 3, 4, 6, 7): Lắp chân robot • Thao tác 3, 4, 6: Dùng vít nhỡ để lắp ghép. • Thao tác 7: Lắp trục bánh xe trước, sau đó lắp bánh xe. 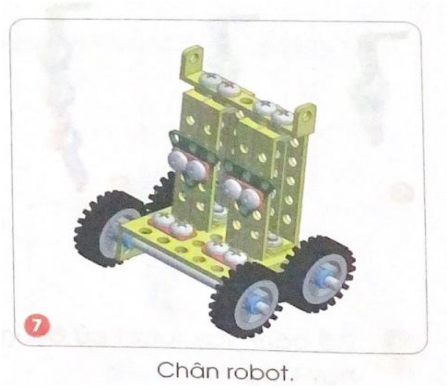 Chân robot. - GV hỏi: Các bộ phận chính của mô hình robot được ghép với nhau bằng chi tiết nào? - GV mời một số HS trả lời. - GV mời HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV thống nhất về trình tự các bước chính lắp ghép mô hình robot.	- Đầu và tay robot được ghép với thân bằng vít ngắn và đai ốc; thân và chân robot được ghép với nhau bằng vít nhỡ và đai ốc. - Một số HS trả lời. - HS khác nhận xét - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, ghi nhớ.
3. Hoạt động luyện tập.	

- Mục tiêu: + Lựa chọn được dụng cụ, chi tiết để lắp ghép robot theo quy trình và đúng yêu cầu. + Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực làm việc nhóm. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2: Thực hành lắp ghép mô hình robot (Sinh hoạt nhóm 4) - GV phân chia các nhóm thực hành. Yêu cầu các nhóm chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ, chi tiết đủ số lượng cho các thành viên sử dụng. - GV hỗ trợ các nhóm HS khi cần thiết. - Sau khi các nhóm hoàn thành sản phẩm, GV gợi ý các nhóm trang trí thêm trên mô hình robot.	- HS tổ chức sinh hoạt nhóm 4, kiểm tra số lượng các dụng cụ, chi tiết để chuẩn bị lắp ghép. - Mỗi HS trong nhóm tự làm một bộ phận theo các bước cho trước. Các thành viên trong nhóm thảo luận cùng thực hiện các bước đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, thẩm mĩ. - HS thực hành theo nhóm. - HS lắng nghe và thực hiện.
4. Vận dụng trải nghiệm. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV yêu cầu HS nêu lại các bước lắp ghép robot. - GV nhắc nhở HS về hoàn thành các sản phẩm của nhóm mình để chuẩn bị cho tiết sau. - GV nhận xét tuyên dương. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS nêu lại (gồm 7 bước) - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

<u>TUẦN 26</u>:

Thứ……Hai…. ngày……11.. tháng …3…. năm 2024…..

CHỦ ĐỀ 2: THỦ CÔNG KĨ THUẬT

Bài 10: LẮP GHÉP MÔ HÌNH ROBOT (T3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Biết cách giới thiệu sản phẩm, nhận xét sản phẩm theo các tiêu chí đánh giá.
- Sử dụng, chơi mô hình robot đúng cách.
- Giúp HS tăng cường phát triển các năng lực giao tiếp, phân tích, đánh giá thông qua các hoạt động giới thiệu, phân tích, đánh giá sản phẩm đã hoàn thiện.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Học cách sử dụng, chơi mô hình robot đúng cách.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tự tìm hiểu và thống nhất cách chơi, luật chơi mô hình robot.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tham gia và hợp tác cùng bạn trong hoạt động nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, ý thức tự tìm hiểu bài và thực hành nghiêm túc, cố gắng hoàn thành sản phẩm.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn dụng cụ, chi tiết lắp ghép gọn gàng, ngăn nắp trong giờ học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi "Phản xạ nhanh" để khởi động bài học. - GV phổ biến luật chơi, cho HS chơi cả lớp. - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.	- HS tham gia trò chơi. - HS lắng nghe.
2. Hoạt động khám phá*:* - Mục tiêu: + Giúp HS tăng cường phát triển các năng lực giao tiếp, phân tích, đánh giá thông qua các hoạt động giới thiệu, phân tích, đánh giá sản phẩm đã hoàn thiện.	

- Cách tiến hành:

Hoạt động 1: Trưng bày sản phẩm - GV cho HS hoàn thiện sản phẩm của nhóm, hướng dẫn HS tổ chức hoạt động trưng bày và giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. - GV mời nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- HS trưng bày sản phẩm theo nhóm như ở tiết 2. - Nhóm thảo luận chuẩn bị bài giới thiệu, cử đại diện nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. - Các nhóm khác nhận xét. - HS lắng nghe.
Hoạt động 2: Hướng dẫn HS đánh giá (Làm việc theo nhóm 2) - GV hướng dẫn HS nhận xét sản phẩm của nhóm bạn theo mẫu phiếu đánh giá sau:	- HS thảo luận nhóm và hoàn thành phiếu đánh giá.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ

TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ		
	★	★★	★★★
Lắp ghép đầy đủ, đúng các chi tiết.	?	?	?
Mối ghép giữa các chi tiết chắc chắn.	?	?	?
Chân mô hình robot chuyển động được.	?	?	?
Cánh tay mô hình robot nâng lên, hạ xuống được.	?	?	?

- GV gọi đại diện nhóm báo cáo. HS nhóm khác nhận xét. - GV đánh giá chung về sản phẩm của các nhóm, tuyên dương những nhóm có sản phẩm đúng, đảm bảo các tiêu chí trên.	- Đại diện nhóm báo cáo. HS nhóm khác nhận xét. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

3. Hoạt động luyện tập.

- Mục tiêu:

+ Sử dụng, chơi mô hình robot đúng cách.

+ Rèn luyện tính gọn gàng, ngăn nắp.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 3: Thực hành chơi mô hình robot (Làm việc cả lớp – nhóm 4) - GV cho HS trong lớp thảo luận và đề ra cách chơi, luật chơi. GV thống nhất luật chơi. - Sau đó các nhóm lấy mô hình robot của nhóm mình để chơi với nhóm khác.	- HS nêu ý kiến của cá nhân. - HS tham gia chơi.

Hoạt động 4: Tháo, sắp xếp, cất các chi tiết, dụng cụ vào hộp đựng của bộ lắp ghép. - GV yêu cầu HS tự tháo rời các bộ phận, chi tiết của robot sau đó cất vào hộp đựng. - GV kiểm tra và nhận xét.	- HS tháo các bộ phận của robot và cất dụng cụ vào trong hộp. - HS lắng nghe.
4. Vận dụng trải nghiệm. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV yêu cầu HS tự đọc mục "Em có biết" trong SGK. - GV cho HS nêu các công dụng của robot trong hoạt động sản xuất và trong cuộc sống. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS lắng nghe. - HS chia sẻ ý kiến cá nhân.
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

<u>TUẦN 27</u>:

Thứ……Hai…. ngày…18….. tháng ……3. năm 2024…..

CHỦ ĐỀ 2: THỦ CÔNG KĨ THUẬT
<u>Bài 11:</u> ĐỒ CHƠI DÂN GIAN

<u>I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:</u>

1. Năng lực đặc thù:

- Nêu được lợi ích của đồ chơi dân gian đối với thiếu nhi và đối với đời sống.
- Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ.
- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc chia sẻ được lợi ích của đồ chơi dân gian trong cuộc sống hiện đại ngày nay.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của GV.

- Năng lực nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi.

- Năng lực sử dụng công nghệ: Sử dụng được một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập; có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

- Phẩm chất trách nhiệm: Nhắc nhở mọi người chấp hành các quy định, sử dụng an toàn các đồ chơi nơi công cộng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

-Hình ảnh trong SGK, sư tầm thêm nhều hình ảnh một số đồ chơi dân gian ở các vùng miền khác nhau hoặc video quá trình làm ra đồ chơi dân gian.

- Một số đồ chơi dân gian để HS quan sát.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. Tạo hứng thú và nhu cầu tìm hiểu các đồ chơi dân gian phù hợp lứa tuổi. + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi "Nhìn hình đoán tên" - GV sẽ chiều hình ảnh về đồ chơi dân gian bất kì cho HS quan sát 1 phút và sau đó em nào giơ tay nhanh nhất sẽ trả lời tên về đồ chơi dân gian em biết. Bạn nào giơ tay nhanh nhất và trả lời đúng nhất sẽ được khen thưởng. -GV tổng kết trò chơi và tuyên dương học sinh - Trong các trò chơi dân gian các em vừa quan sát và nêu tên, đồ chơi nào phù hợp với lứa tuổi chúng	-HS chú ý lắng nghe. - HS chú ý quan sát và nhanh tay giơ tay trả lời. -HS chú ý. - HS chia sẻ những hiểu biết của mình qua quan sát đồ chơi và chơi trò chơi.

ta? Sử dụng đồ chơi dân gian đó như thế nào cho an toàn? - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.	- HS trả lời theo suy nghĩ của mình. + Đồ chơi phù hợp với lứa tuổi của em là: đèn ông sao, diều, con quay, đèn lồng, mặt nạ, trống, tò he... +Sử dụng đồ chơi cho an toàn là: Không chơi ở những nơi nguy hiểm như gần ao hồ, dây tải điện, không cho vào miệng để ngậm... - HS lắng nghe.
2. Hoạt động khám phá*:* **-** Mục tiêu: + Nhận biết được một số đồ chơi dân gian và sử dụng đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi. + Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ. **-** Cách tiến hành:	
2.1: Một số đồ chơi dân gian **Hoạt động 1: Nhận biết một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài. - GV mời HS làm việc nhóm đôi, cùng quan sát tranh thảo luận và ghép tên đồ chơi với hình ảnh phù hợp . + HS quan sát tranh dưới đây theo nhóm đôi ghép cặp tên đồ chơi dân gian với hình ảnh phù hợp. - GV mời một số HS trình bày.	- 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS làm việc nhóm đôi theo hướng dẫn của GV. -Đại diện 3 nhóm lên báo cáo kết quả: + Hình A- Ghép với 4: Đèn ông sao + Hình B – Ghép với 3: Diều giấy + Hình C – Ghép với 5: Đèn lồng + Hình D – Ghép với 6: Mặt nạ giấy bồi + Hình E – Ghép với 1: Chong chóng

	+ Hình G – Ghép với 2: Đầu lân
- GV mời HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương và chốt: Có rất nhiều đồ chơi dân gian được dùng để phục vụ nhu cầu, đời sống của con người.	- Một số em trình bày. - HS khác nhận xét. - HS lắng nghe, ghi nhớ.
- Vậy đồ chơi dân gian được làm từ những nguyên liệu nào? Đồ chơi dân gian có đặc điểm gì chung? Một bạn đọc giúp cô mục "Em có biết?" trang 56.	-HS đọc mục "Em có biết ?"
+ Đồ chơi dân gian là đồ chơi hình thành trong đời sống con người và được <u>làm thủ công</u> (GV giải thích thuật ngữ) + Đồ chơi dân gian lưu giữ nét văn hóa truyền thống, được làm thủ công bằng những vật liệu đơn giản dễ kiếm như tre, giấy, bột gạo hấp chín, lá cây…	-HS chú ý lắng nghe.
-Đặc điểm chung của đồ chơi dân gian là được làm thủ công từ những vật liệu đơn giản dễ kiếm. Các em cùng quan sát đồ chơi tò he từ bột gạo hấp chín và tạo hình con vật từ lá cây: 	-HS quan sát tìm hiểu.

	- HS chú ý quan sát.
-GV cho HS xem video một số thông tin mô tả cách làm đồ chơi dân gian tò he, hình con vật bằng lá cây.	- HS chú ý
-GV cho HS quan sát một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi.	
2.2. Sử dụng đồ chơi dân gian:	-HS đọc yêu cầu bài. -HS thảo luận nhóm 4 làm theo yêu cầu của giáo viên.
Hoạt động 2: Sử dụng đồ chơi dân gian (thảo luận nhóm 4) - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài. - GV mời HS quan sát tranh và thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi theo yêu cầu: + Hãy kể tên các đồ chơi dân gian có trong từng hình ảnh? + Nêu cách chơi các đồ chơi dân gian? - GV gọi đại diện 1-2 nhóm lên báo cáo kế quả.	- Đại diện các nhóm trình bày: + Hình 1: (Mùa hè ở vùng quê) iều giấy và chong chóng. Hai đồ chơi dân gian này này chơi dựa vào sức gió, diều giấy cần không gian rộng để thả diều bay cao. + Hình 2: (Rước đèn Trung thu): đèn lồng, đầu lân, mặt nạ giấy bồi, đèn ông sao, trống da Trung thu dùng để rước đèn vào đêm Trung thu. -HS chia sẻ cách sử dụng đồ chơi dân gian theo hai hình trong sách giáo khoa. -HS nhận xét và bổ sung cho bạn.
 Mùa hè ở vùng quê. Rước đèn Trung thu.	-HS trả lời theo hiểu biết của mình: + Hai bạn nhỏ chơi thả diều đã biết cách chơi nhưng chưa đúng chỗ vì vi phạm khoảng cách an toàn điện

- GV mời HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương . -Các em quan sát bức tranh và cho cô biết: Theo em, các bạn trong tình huống đã sử dụng đồ chơi dân gian an toàn và đúng cách chưa?Vì sao? -Qua những hình ảnh này các em rút ra cách sử dụng đồ chơi dân gian an toàn và đúng cách như thế nào?GV kết luận.	(không thả diều gần đường dậy tải điện) -HS suy nghĩ và trả lời.
3. Hoạt động luyện tập. - Mục tiêu: + Hệ thống kiến thức về tên gọi và lưu ý khi sử dụng đồ chơi dân gian. + Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3: Trò chơi "Ai kể nhiều hơn" - GV HD cách chơi: **+ Vòng 1: Chơi theo nhóm 2:** HS thứ nhất kể tên đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi thì HS thứ hai xác định cách chơi đồ chơi dân gian đó. Nhóm nào tìm đúng và nhanh nhất là thắng cuộc (xếp vị thứ 1,2,3…) - GV nhận xét chung, sơ kết vòng 1, nhóm nào nhất, nhóm nào nhì,… Tuyên dương tất cả các nhóm đã tham gia chơi nhiệt tình, sôi nổi. - Vòng 2: Làm việc chung cả lớp: Mỗi lần chơi gồm 4 HS, tổ chức vòng tròn kể tên các đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi, đồ chơi kể sau	- HS lắng nghe cách chơi. - HS tham gia chơi vòng 1: -HS chú ý lắng nghe để chuẩn bị cho vòng tiếp theo - HS lắng nghe cách chơi vòng 2. - HS tham gia chơi vòng 2.

không trùng tên đồ chơi đã được kể trước đó, ai kể cuối sẽ chiến thắng.	
- GV nhận xét chung, tổng kết trò chơi nhóm ai nhất, ai nhì,… Tuyên dương tất cả lớp đã tham gia chơi nhiệt tình, sôi nổi.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
- GV chốt nội dung về nhận biết và sử dụng đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi.	- HS ghi nhớ.
-GV yêu cầu HS đọ nội dung phần "Kiến thức cốt lõi" trang 57 trong SGK.	-HS đọc
4. Vận dụng trải nghiệm. - Mục tiêu: + giới thiệu một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi và cách chơi. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực công nghệ và năng lực thẩm mĩ. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV mời HS lên giới thiệu được một đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi và cách sử dụng đúng cách và an toàn mà mỗi em đã chuẩn bị trước theo sự hướng dẫn của giáo viên. 	- Học sinh tham gia giới thiệu được một đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi và cách sử dụng an toàn trước lớp.
- GV nhận xét tuyên dương. - Nhận xét sau tiết dạy. - Dặn dò về nhà.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: …… …… ……	

TUẦN 28:

Thứ……hai…. ngày…25….. tháng …3…. năm 202….4.

CHỦ ĐỀ 2: THỦ CÔNG KĨ THUẬT
Bài 12: LÀM CHONG CHÓNG (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được các bộ phận chính và yêu cầu sản phẩm chong chóng đồ chơi.
- Lựa chọn được vật liệu, dụng cụ làm chong chóng đồ chơi đúng yêu cầu.
- Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự làm được đồ chơi theo sự phân công hướng dẫn và đúng thời gian quy định.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Hình thành được ý tưởng trang trí chong chóng đồ chơi theo ý muốn.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức thực hành nghiêm túc, luôn cố gắng đạt kết quả tốt.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn dụng cụ làm thủ công và ý thức tiết kiệm vật liệu làm đồ dùng học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Một số hình ảnh tiến trình làm chong chóng đồ chơi trong SGK.
- Video hướng dẫn các bước tiến hành làm chong chóng.
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ , vật liệu làm chong chóng đồ chơi và làm một số sản phẩm mẫu (loại 4 cánh, có thể thêm loại 4 cánh).
- Máy tính, máy chiếu.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: ***- Mục tiêu:*** + Tạo hứng thú và nhu cầu tìm hiểu cách làm chong chóng đồ chơi phù hợp với lứa tuổi. + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung. - Cách tiến hành:	

- GV tổ chức trò chơi " Hộp quà bí mật" (để chong chóng giấy giấu bên trong), yêu cầu HS đoán xem trong hộp quà là cái gì. Bốn cánh nở đẹp Chẳng khác đóa hoa Gió mát thổi qua Xoay tròn hết cánh. – Là cái gì? + GV cho các bạn HS đoán đồ vật, yêu cầu HS mở hộp quà xem . + GV có thể đặt thêm câu hỏi: * Sản phẩm này tên là gì ? * Chơi như thế nào ? * Làm như thế nào ? * Cách làm ra sao? ..... + HS có thể không trả lời hết các câu hỏi, GV dẫn dắt cùng tìm hiểu cách làm chong chóng đồ chơi. - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.	- HS đoán đồ vật bên trong hộp quà. - HS trả lời theo suy nghĩ của mình. - HS lắng nghe.

2. Hoạt động khám phá*:*

- ***Mục tiêu:***

+ Nhận biết được các bộ phận chính và yêu cầu sản phẩm chóng chóng đồ chơi.

+ Lựa chọn được vật liệu, dụng cụ làm chong chóng đồ chơi đúng yêu cầu.

+ Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 1: Xác định bộ phận chính và yêu cầu sản phẩm chong chóng đồ chơi. (Làm việc chung cả lớp) - GV yêu cầu HS quan sát sản phẩm mẫu (GV chuẩn bị trước). - GV yêu cầu HS đọc nội dung Mục A .SẢN PHẨM MẪU SGK trang 58 và trả lời các câu hỏi sau. 	- HS quan sát . - HS làm việc: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi:

+ Em hãy nêu tên các bộ phận chính của chong chóng đồ chơi. + Hãy nêu yêu cầu sản phẩm chong chóng đồ chơi. - GV mời một số HS trình bày. - HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương và thống nhất về : + Các bộ phận chính của chong chóng đồ chơi. + Yêu cầu sản phẩm chong chóng đò chơi: Các yêu cầu này dùng để đánh giá sản phẩm do HS làm ra.	- 2,3 HS trình bày. - 1,2HS nhận xét. - HS lắng nghe, ghi nhớ.
3. Hoạt động luyện tập, thực hành : **- *Mục tiêu:*** + Lựa chọn được vật liệu, dụng cụ làm chong chóng đồ chơi đúng yêu cầu. + Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2: Chuẩn bị vật liệu, dụng cụ làm chong chóng đồ chơi. (Làm việc theo nhóm) **-GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, yêu cầu các nhóm quan sát sản phẩm mầu, hình ảnh các dụng cụ vật liệu gợi ý trong SGK và thảo luận lựa chọn dụng cụ, vật liệu và tính toán số lượng cần thiết.** **+ Giấy thủ công : 1 tờ** **+ Que tre : 1 que dài 5cm** **+ Ống hút giấy : 2 chiếc** **+ Thước kẻ, kéo, compa, bút chì: 1 bộ** **+ Băng dính giấy : 1 cuộn** **+ Hồ dán : 1 lọ** **+ Bút màu : 1 bộ** 	-HS chuẩn bị và thực hiện theo yêu cầu .
4. Vận dụng trải nghiệm. **- *Mục tiêu:*** + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.	

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực công nghệ và năng lực thẩm mĩ. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV yêu cầu HS nhắc lại những vật liệu dụng cụ làm chong chóng đồ chơi. - GV nhận xét tuyên dương. - GV nhận xét sau tiết dạy.	- HS tích cực trả lời . - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

Tân Dân, ngày…….tháng 3 năm 2024

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT

……
……
……
……
……
……
……